

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG	6 - 7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	8 - 25

33
TỔN
VA
D
C
C
C



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công Ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công Ty Cổ Phần (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Lê Hữu Bốn	Chủ tịch (từ ngày 11 tháng 7 năm 2012)
Ông Bùi Tuấn Anh	Chủ tịch (từ ngày 25 tháng 4 năm 2012 đến ngày 11 tháng 7 năm 2012)
Ông Lê Chung	Chủ tịch (đến ngày 25 tháng 4 năm 2012)
Ông Đinh Văn Dĩnh	Phó Chủ tịch
Ông Đỗ Văn Thanh	Ủy viên
Ông Ly Tai Fong	Ủy viên (từ ngày 25 tháng 4 năm 2012)
Ông Hồ Khả Thịnh	Ủy viên (đến ngày 25 tháng 4 năm 2012)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Đỗ Văn Thanh	Tổng Giám đốc
Ông Bùi Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Thanh Minh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Hữu Bốn	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 10 tháng 7 năm 2012)
Ông Ngô Ngọc Thường	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 01 tháng 3 năm 2013)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty trong năm. Trong việc lập các báo cáo tài chính riêng này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính riêng tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Đỗ Văn Thanh
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 3 năm 2013

Số: 0A56 /Deloitte- AUDHCM-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng") của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty Cổ phần (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 25 tháng 3 năm 2013, từ trang 3 đến trang 25. Báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập các báo cáo tài chính riêng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính riêng không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thông tin trình bày trên báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0488/KTV
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 25 tháng 3 năm 2013
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Thị Thu Sang
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số 1144/KTV

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN

Tầng 10, tòa nhà PV Gas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè

Báo cáo tài chính riêng

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

MẪU B 01-DN

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012		31/12/2011	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+130+150+150)	100		422.413.235.728		441.640.710.957	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	40.323.935.217		126.575.495.036	
1. Tiền	111		40.323.935.217		80.275.495.036	
2. Các khoản tương đương tiền	112		-		46.300.000.000	
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		351.184.031.948		285.193.964.109	
1. Phải thu khách hàng	131		26.086.469.282		24.017.329.495	
2. Trả trước cho người bán	132		17.553.306.962		7.122.627.486	
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	6	287.544.171.502		247.657.802.685	
4. Các khoản phải thu khác	135	7	20.192.929.021		6.589.049.262	
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(192.844.819)		(192.844.819)	
III. Hàng tồn kho	140	8	2.396.307.004		3.691.118.618	
1. Hàng tồn kho	141		2.396.307.004		3.691.118.618	
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		28.508.961.559		26.180.133.194	
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		399.142.638		566.498.411	
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		8.774.636.040		11.328.380.989	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	18	4.095.216.372		-	
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	9	15.239.966.509		14.285.253.794	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=220+250+260)	200		222.379.839.786		199.081.096.551	
I. Tài sản cố định	220		14.689.743.461		10.638.460.771	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	7.412.618.028		7.099.889.181	
- Nguyên giá	222		22.848.760.938		20.318.828.936	
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(15.436.142.910)		(13.218.939.755)	
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	6.754.916.725		3.538.571.590	
- Nguyên giá	228		11.208.448.530		6.318.501.888	
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.453.531.805)		(2.779.930.298)	
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		522.208.708		-	
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		193.008.816.406		169.344.074.017	
1. Đầu tư vào công ty con	251	12	41.415.600.000		41.415.600.000	
2. Đầu tư dài hạn khác	258	13	153.334.600.000		127.928.474.017	
3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	12	(1.741.383.594)		-	
III. Tài sản dài hạn khác	260		14.681.279.919		19.098.561.763	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	14.681.279.919		18.350.686.260	
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	15	-		577.995.067	
3. Tài sản dài hạn khác	268		-		169.880.436	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		644.793.075.514		640.721.807.508	

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 25 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN

Tầng 10, tòa nhà PV Gas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè

Báo cáo tài chính riêng

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

MẪU B 01-DN

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		351.201.593.760	425.534.267.342
I. Nợ ngắn hạn	310		333.622.849.902	402.652.932.119
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	16	37.442.075.621	11.042.652.500
2. Phải trả người bán	312		84.775.999.499	46.542.908.217
3. Người mua trả tiền trước	313		11.157.054.745	65.310.633.613
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	17,18	12.859.780.595	13.038.472.649
5. Phải trả người lao động	315		9.995.282.565	32.576.741.080
6. Chi phí phải trả	316	19	140.647.870.782	179.265.880.413
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	20	22.735.921.627	40.765.129.549
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	21	12.909.754.950	10.537.297.079
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.099.109.518	3.573.217.019
II. Nợ dài hạn	330		17.578.743.858	22.881.335.223
1. Phải trả dài hạn khác	333		328.743.858	253.848.858
2. Vay và nợ dài hạn	334	22	17.250.000.000	21.731.407.197
3. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	896.079.168
B. NGUỒN VỐN (400=410)	400		293.591.481.754	215.187.540.166
I. Vốn chủ sở hữu	410	23	293.591.481.754	215.187.540.166
1. Vốn điều lệ	411		250.000.000.000	180.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		11.421.558.415	321.888.415
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		1.600.295.812	1.600.295.812
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	4.224.799
5. Quỹ đầu tư phát triển	417		5.902.424.923	5.902.424.923
6. Quỹ dự phòng tài chính	418		7.366.191.762	4.892.901.528
7. Lợi nhuận chưa phân phối	420		17.301.010.842	22.465.804.689
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		644.793.075.514	640.721.807.508

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
Ngoại tệ			
Đô la Mỹ ("USD")		194.834	7.331



Lê Thị Thúy Hằng
Người lập biểu



Hồ Khả Thịnh
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Thanh
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 3 năm 2013

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 25 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

